

Vinh Long, ngày 13 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Thanh N - Chủ hộ Kinh doanh Ngọc Thôi 5 và anh Phạm Văn N, chị Trần Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện **về việc** “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” đề ngày 20 tháng 6 năm 2025 của ông Nguyễn Thanh N - Chủ hộ T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **25** tháng 9 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* **Ông Nguyễn Thanh N**, sinh ngày 04/3/1992 – **Chủ hộ T**.

Căn cước công dân số: 086092007542, cấp ngày 12/8/2021.

Địa điểm kinh doanh: Tổ 4, **Ấp T**, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: **Chị Lê Thị Thuỳ T**, sinh ngày 29/10/1997, địa chỉ: Ấp M, xã P, tỉnh Vĩnh Long, là đại diện theo ủy quyền của **nguyên đơn**. (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 6 năm 2025).

- *Người bị kiện:* **1. Anh Phạm Văn N**, sinh ngày 12/01/1983

Căn cước công dân số: 083083018999, cấp ngày 10/5/2021.

2. Chị Trần Thị N, sinh ngày 15/7/1995

Căn cước công dân số: 075195022714, cấp ngày 13/9/2022.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **25** tháng **9** năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Anh Phạm Văn N và chị Trần Thị N thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Thanh N - Chủ hộ T số tiền nợ mua bán thức ăn và thuốc nuôi trồng thủy sản là 12.734.000 đồng (Mười hai triệu, bảy trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

1.2. Thời gian thực hiện:

Trả một lần vào ngày 25/12/2025 là hoàn tất.

1.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên